

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GPMT-UBND

TP. Trà Vinh, ngày tháng năm 2023

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định 1523/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Văn bản số 01/CV-VK ngày 16 tháng 10 năm 2023 của DNTN Ô tô Vĩnh Khang về việc đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Dự án Cửa hàng xăng dầu và bảo dưỡng xe ô tô DNTN Ô tô Vĩnh Khang và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Trà Vinh tại Tờ trình số 998/TTr-PTNMT, ngày 24 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho DNTN Ô tô Vĩnh Khang, địa chỉ: Đường Sơn Thông, khóm 1, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Dự án Cửa hàng xăng dầu và bảo dưỡng xe Ô tô DNTN Ô tô Vĩnh Khang với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Cửa hàng xăng dầu và bảo dưỡng xe Ô tô DNTN Ô tô Vĩnh Khang.

1.2. Địa điểm hoạt động: Đường Sơn Thông, khóm 1, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

1.3. Giấy chứng đăng ký kinh doanh số: 2100475057, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh cấp thay đổi lần thứ 01 ngày 25 tháng 6 năm 2012.

1.4. Mã số thuế: 2100475057.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Bán lẻ xăng, dầu cho các phương tiện giao thông đường bộ như: Xăng Ron 95, xăng E5 Ron 92, Dầu DO 0,05S và nhớt chai. Bảo dưỡng định kỳ 10 xe Ô tô 4-7 chỗ (xe taxi) của doanh nghiệp phục vụ vận chuyển khách hàng theo yêu cầu.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Căn cứ mục II.2, Phụ lục V, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Dự án thuộc nhóm III.

- Phạm vi: Dự án có tổng diện tích là 1.356,3 m² (đất sản xuất kinh doanh 300 m²) thuộc thửa số 202, tờ bản đồ số 31, phường 7, thành phố Trà Vinh, diện tích xây dựng khoảng 150 m².

- Quy mô: Dự án nhóm C (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Công suất:

+ 01 trụ xăng A95, 01 trụ xăng E5 Ron 92; 01 trụ dầu DO.

+ Sức chứa: 30m³ (Gồm 01 bồn chứa xăng A95 (10m³), 01 bồn chứa xăng E5 Ron 92 (10m³) và 01 bồn chứa dầu DO (10m³).

+ Định kỳ 3-6 tháng/lần bảo dưỡng 10 xe ô tô 4-7 chỗ (xe taxi) của doanh nghiệp phục vụ vận chuyển khách hàng theo yêu cầu.

Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với khí thải và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Thực hiện các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của DNTN Ô tô Vĩnh Khang được cấp Giấy phép môi trường.

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. DNTN Ô tô Vĩnh Khang có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày.....tháng.....năm 2023 đến ngày.....tháng.....năm 2033).

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Trà Vinh tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ cơ sở;
- CT, các PCT UBND TP;
- Phòng TN & MT TPTV;
- UBND phường 7;
- BLĐ VP, Đ/c Tùng;
- Trang thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Quốc Thống

Phụ lục 1**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số...../GPMT-UBND ngày..... tháng năm của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải: Nước thải sinh hoạt.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Công thoát nước chung của đô thị phía trước cơ sở.

2.2. Vị trí xả nước thải: Công thoát nước thoát tiếp giáp công công cộng đường Sơn Thông.

Tọa độ vị trí xả nước thải (hệ tọa độ VN 2000): X= 9.9186667, Y= 106.3307778.

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 0,5 m³/ngày đêm.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: xả liên tục (24 giờ/ngày-đêm).

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, cột B.

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục (nếu có):

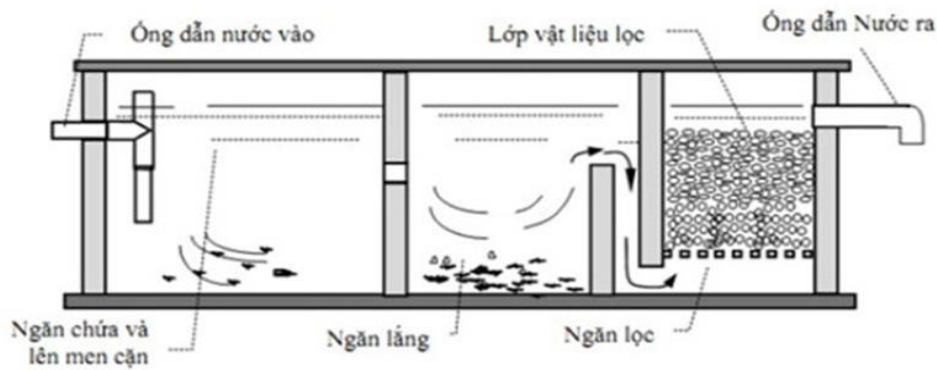
1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

Nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại đạt QCVN 14:2008/BTNMT cột B trước khi thải theo công thoát nước chung và ra công thoát nước chung của đô thị phía trước cơ sở.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Nước thải sinh hoạt:

+ Hầm tự hoại 3 ngăn



- Quá trình xử lý nước thải cơ bản như sau: lắng cặn, ổn định và lên men kỵ khí cặn lắng.

- Nước thải chuyển động chậm chậm trong bể và các chất lơ lửng dần dần lắng xuống đáy bể, theo thời gian cặn lắng sẽ bị phân giải yếm khí.

- Bùn trong bể tự hoại tăng lên theo thời gian, do đó sau một thời gian sử dụng cần phải rút bùn cặn khỏi bể tự hoại.

1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

a) Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu

Căn cứ theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của Cửa hàng xăng dầu Vĩnh Khang.

b) Biện pháp phòng chống sét

Cơ sở đã lắp đặt đầy đủ các hệ thống chống sét cho toàn bộ các công trình/khu vực, được cơ quan có chức năng thẩm định và phê duyệt.

Giáo dục cho nhân viên phương các tránh sét khi có mưa giông lớn.

c) Biện pháp phòng chống cháy nổ, chữa cháy

Cửa hàng đã thực hiện các phương án phòng ngừa sự cố cháy nổ tại CHXD đúng theo quy định.

d) Tai nạn lao động

Ngoài các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm cho môi trường khu vực cơ sở còn thực hiện các chương trình nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của các tác nhân ô nhiễm đối với sức khỏe nhân viên như:

- Tuân thủ triệt để các điều khoản về vệ sinh an toàn lao động đối với công nhân viên làm việc tại cửa hàng xăng dầu.

- Tổ chức kiểm tra và giám định sức khỏe định kỳ cho nhân viên.
- Trang bị quần áo và phương tiện bảo hộ lao động cho nhân viên, tạo điều kiện cho nhân viên làm việc thoải mái, dễ chịu.
- Định kỳ tiến hành kiểm tra, tu sửa thiết bị, máy móc tại cửa hàng xăng dầu.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm: không thực hiện

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án, bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.2. Thực hiện đúng quy định tại Điều 74 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10 tháng 01 năm 2022.

Phụ lục 2

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số...../GPMT-UBND ngày.....tháng..... năm..... của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI:

1. Nguồn phát sinh khí thải:

- **Nguồn phát sinh:** Chủ yếu phát sinh hơi xăng dầu trong quá trình nạp và bán xăng dầu; khí thải, mùi trong quá trình bảo dưỡng xe ô tô của doanh nghiệp.

2. Vị trí phát sinh khí thải: Khu vực nạp, bán xăng dầu và bảo dưỡng xe ô tô.

Chất lượng không khí phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 02:2019/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi - giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép bụi tại nơi làm việc và QCVN 03:2019/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc, cụ thể như sau:

QCVN 02:2019/BYT QCVN 03:2019/BYT	Nhóm thông số				Tần suất quan trắc định kỳ
	Bụi	SO ₂	NO ₂	CO	06 tháng / lần
	mg/m ³				
	6,25	3,90625	3,90625	15,625	

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý khí thải và hệ thống, thiết bị quan trắc khí thải tự động, liên tục:

1.1. Mạng lưới thu gom khí thải từ các nguồn phát sinh bụi, khí thải để đưa về hệ thống xử lý bụi, khí thải:

Biện pháp giảm thiểu tác động hơi nhiên liệu xăng dầu:

Cơ sở luôn áp dụng các biện pháp sau nhằm hạn chế ảnh hưởng đến môi trường:

- Các bồn chứa được chôn ngầm dưới đất, nơi chứa xăng dầu sẽ được che mát để tránh ảnh hưởng của nhiệt do bức xạ mặt trời, nhằm giảm sự bốc hơi xăng

dầu.

- Bồn chứa xăng dầu luôn vặn chặt nắp và có đệm lót cao su đầy đủ.
- Rót nguyên liệu vào bồn ở trạng thái nguội chìm.
- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa kịp thời đường ống và van cho bồn chứa xăng dầu.
- Nơi bảo dưỡng xe ô tô được che chắn xung quanh bằng nhà tiền chế vách tôn.

Biện pháp giảm thiểu bụi và khí thải phát sinh từ các phương tiện vận chuyển, mua nhiên liệu

- Toàn bộ mặt bằng kinh doanh xăng dầu của cơ sở sẽ được tráng xi măng, tận dụng các khoảng trống chung quang cơ sở để bố trí chậu kiểng tạo môi trường mỹ quan cho cơ sở. Tưới nước làm mát sân hạn chế bụi phát tán xung quanh.
- Các phương tiện giao thông đường bộ ghé vào mua xăng dầu tuyệt đối phải tắt máy để hạn chế ảnh hưởng bụi và tiếng ồn.
- Trồng cây xanh quanh khu vực cơ sở tạo môi trường trong lành cho nhân viên làm việc tại cơ sở cũng như khu vực dân cư lân cận; Trang bị bảo hộ lao động cần thiết như: khẩu trang,... nhằm giảm thiểu mùi cho nhân viên bán hàng.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm (*nếu thuộc trường hợp phải vận hành thử nghiệm*): không có

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

Thu gom, xử lý khí thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Mục A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

Phụ lục 3

NỘI DUNG CẤP PHÉP TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số...../GPMT-UBND ngày....tháng năm.....của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung: Từ hoạt động kinh doanh và bảo dưỡng xe ô tô của DNTN ô tô Vĩnh Khang.

2. Vị trí phát sinh tiếng ồn: Tiếng ồn, độ rung phát sinh tại khu vực của dự án Cửa hàng xăng dầu và bảo dưỡng xe ô tô DNTN ô tô Vĩnh Khang.

3. Tiếng ồn phải đảm bảo đạt QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, cụ thể như sau:

TT	Khu vực	Từ 6 giờ đến 21 giờ	Từ 21 giờ đến 6 giờ	Tần suất quan trắc định kỳ
1	Khu vực đặc biệt	55	45	06 tháng/ lần
2	Khu vực thông thường	70	55	

- Độ rung phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường theo QCVN 27:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, cụ thể như sau:

TT	Khu vực	Từ 6 giờ đến 21 giờ	Từ 21 giờ đến 6 giờ	Tần suất quan trắc định kỳ
1	Khu vực đặc biệt	60	55	06 tháng/ lần
2	Khu vực thông thường	70	60	

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG

1. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung

- Đối với máy phát điện dự phòng:
 - + Xây dựng nhà chứa máy phát điện riêng biệt;
 - + Chỉ sử dụng máy phát điện dự phòng trong trường hợp lưới điện xảy ra sự cố;
 - + Để đảm bảo không ảnh hưởng đến không khí xung quanh, khí thải từ máy phát điện theo ống khói được dẫn lên cao, ống khói được dẫn lên cao hơn 2m so

với mái nhà.

+ Tuy khí thải máy phát điện chứa nhiều chất ô nhiễm không khí nhưng máy phát điện chỉ hoạt động khi mạng lưới điện trong khu vực gặp sự cố. Do đó, tác động đến môi trường không khí của khí thải từ phát máy phát điện hầu như không đáng kể.

+ Trong quá trình hoạt động, chủ cơ sở sẽ định kỳ bảo dưỡng máy phát điện theo hướng dẫn của nhà sản xuất, thay dầu nhớt đúng thời gian khuyến cáo.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

Các nguồn phát sinh tiếng ồn phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

Phụ lục 4
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường Số:...../GPMT-UBND ngày..... tháng..... năm..... của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI:

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên: ít phát sinh, chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang (01 kg/tháng).

1.2. Khối lượng chất thải rắn thông thường và chất thải rắn sinh hoạt phát sinh: 02 kg/ngày.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: 01 thùng.

2.1.2. Kho lưu chứa: khu vực lưu chứa với diện tích khoảng 01 m².

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa: 01 thùng rác sinh hoạt.

2.2.2. Kho/khu vực lưu chứa trong nhà: Không.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:

2.3.1. Thiết bị lưu chứa: 01 thùng chứa.

2.3.2. Kho/khu vực lưu chứa trong nhà: Không.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG:

1. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ:

- Bố trí đầy đủ các loại phương tiện PCCC theo đúng quy định.
- Các phương tiện PCCC luôn được kiểm tra thường xuyên, định kỳ và trong tình trạng sẵn sàng ứng phó sự cố.

- Đường nội bộ đảm bảo thông suốt cho phương tiện chữa cháy thao tác, đảm bảo các tia nước từ xe cứu hỏa có thể không chế được nguồn lửa phát sinh ở bất kỳ vị trí nào trong Cơ sở.

- Phối hợp với cơ quan có chức năng khi phát sinh sự cố cháy nổ, để được hướng dẫn kịp thời các biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố.

- Tuyên truyền, nâng cao ý thức của nhân viên trong công tác PCCC.

2. An toàn lao động:

- Công nhân trực tiếp vận hành máy móc, thiết bị sản xuất phải có đủ trình độ chuyên môn, đảm bảo thao tác đúng quy trình và đúng kỹ thuật.

- Hướng dẫn, tập huấn công nhân viên vận hành máy móc, thiết bị sản xuất theo đúng quy trình.

- Có chế độ hỗ trợ cho người lao động gặp tai nạn lao động nhằm khắc phục kịp thời các thiệt hại do tai nạn gây ra.

- Máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển có chế độ kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ nhằm hạn chế rủi ro trong quá trình vận hành.

3. Giảm thiểu tác động do hoạt động giao thông vận tải:

- Trong quá trình vận chuyển không dùng còi xe có tần số âm thanh cao, nhất là thời điểm ban đêm.
- Vận chuyển đúng tải trọng và tốc độ cho phép, tránh làm hư hỏng các tuyến đường và hạn chế các tai nạn giao thông có thể xảy ra.

Phụ lục 5**CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số...../GPMT-UBND ngày..... tháng..... năm của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh)

1. Tuân thủ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
2. Tuân thủ các quy định an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các quy phạm kỹ thuật, quy định khác có liên quan; bố trí nhân sự thực hiện công tác quản lý và bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện cơ sở.
3. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
4. Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.
5. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện các biện pháp giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ đối với cán bộ, công nhân viên làm việc của cơ sở.
7. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo nội dung được cấp giấy phép; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.
10. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.